

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **61/2020/HSST**

Ngày: **18/8/2020**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lư Thành Danh

2. Ông Võ Thành Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nhâm Thị Thanh Trang - là thư ký Toà án nhân dân quận C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020 Toà án nhân dân quận C mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2020/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2019/QĐXXST-HS ngày 04/8/2020 đối với các bị cáo:

1/ Võ Ngọc P, sinh năm 1967. Nơi sinh: Cần Thơ; ĐKTT: Số 588/30 khu vực TP, phường PT, quận C, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn Đ (chết) và bà: Nguyễn Thị B (sống); chồng: Trần Xuân Q (sống); có 01 con sinh năm 1990; tiền án: không; tiền sự: 01 lần: ngày 17/01/2019, bị Công an phường PT, quận C, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính **1.500.000đ** về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt ngày 21/01/2019; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Dương Thị L (Bé), sinh năm 1958. Nơi sinh: Cần Thơ; ĐKTT: Số 21/6 Khu vực 6, phường HT, quận C, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Kim N (chết) và bà: Đào Thị H (chết); chồng: Đào Văn B (sống); có 03: Lớn sinh năm 1978, nhỏ sinh năm 1985; tiền án: không; tiền sự: 01 lần: ngày 17/5/2019, bị Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính **1.500.000đ** về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt ngày 27/5/2019; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ Nguyễn Thị T, sinh năm 1974. Nơi sinh: Hậu Giang; ĐKTT: Số 24 Khu vực 4, phường HT, quận C, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở hiện nay: khu vực TM, phường LB, quận C, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Q (chết) và bà: Ngô Thị U (sống); chồng: Trần Văn T (sống); có 01 con sinh năm 2011; tiền án: không; tiền sự: 01 lần: ngày 17/5/2019, bị Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính **1.500.000đ** về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt ngày 27/5/2019; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/. Bà **Nguyễn Thị Th**; sinh năm: 1961. Địa chỉ: 184A khu vực PL, phường TP, quận C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

2/. Bà **Nguyễn Thị Kim T**; sinh năm: 1962. Địa chỉ: 101 khu vực TM, phường TT, quận C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

3/. Bà **Nguyễn Thị Diễm T1**; sinh năm: 1979. Địa chỉ: 371 khu vực PH, phường PT, quận C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

4/. Bà **Lê Thị H**; sinh năm: 1973. Địa chỉ: 134A khu vực KH, phường PT, quận C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

5/. Bà **Nguyễn Thị M**; sinh năm: 1968. Địa chỉ: 200A khu vực PL, phường TP, quận C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 11 giờ 50 phút ngày 25/9/2019, Công an phường TP, quận C, thành phố Cần Thơ phát hiện Dương Thị L, Nguyễn Thị T, Võ Ngọc P, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị Diễm T1, Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị Kim T và Lê Thị H có hành vi đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền tại nhà của Nguyễn Thị Th tại số 184A, khu vực PL, phường TP, quận C, thành phố Cần Thơ.

Vật chứng thu giữ: 04 (bốn) bộ bài tứ sắc; 08 cục bài tứ sắc; 33 lệnh bài màu xanh; 30 lệnh bài màu đỏ; 03 điện thoại di động; tiền Việt Nam **2.580.000đ**.

Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Thị Th là người chuẩn bị các bộ bài tứ sắc, các lệnh bài cho hai chiều bạc, mỗi chiều 04 người, rủ rê các đối tượng còn lại đánh bài ăn thua bằng tiền dưới hình thức chẵn, số tiền **60.000đ/người/chẵn**; chiều thứ nhất gồm Th, T, P, T chơi ở phía trước nhà. Chiều thứ hai gồm L, T1, M và H chơi ở phía sau nhà. Chiều thứ nhất sử dụng **420.000đ** để đánh bạc gồm: Nguyễn Thị Th **60.000đ**, Nguyễn Thị T **200.000đ**, Võ Ngọc P **60.000đ**, Nguyễn Thị Kim T **100.000đ**. Chiều thứ hai sử dụng **400.000đ** để đánh bạc gồm: Dương Thị L **180.000đ**; Nguyễn Thị Diễm T1 **60.000đ**; Nguyễn Thị M **60.000đ**; Lê Thị H **100.000đ**.

Đối với Võ Ngọc P đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép vào ngày 17/01/2019 đã chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 21/01/2019; Dương Thị L, Nguyễn Thị T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép vào ngày 17/5/2019 đã chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 27/5/2019.

Đối với Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị M đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép vào 28/01/2016 nhưng đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính; Nguyễn Thị Kim T đã bị xử phạt vi phạm hành chính 02 lần vào ngày 13/11/2015 và ngày 15/01/2018 đã chấp hành xong quyết định xử phạt; Nguyễn Thị Diễm T1, Lê Thị H chưa có tiền án, tiền sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố Cần Thơ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị Kim T, Nguyễn Thị Diễm T1, Lê Thị H.

Ngày 03/3/2020, Võ Ngọc P, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị M đã tự nguyện giao nộp số tiền dùng đánh bạc là **180.000đ**.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho: Dương Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số tiền **420.000đ**; Nguyễn Thị Kim T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số tiền **600.000đ**; Lê Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; Nguyễn Thị T số tiền **840.000đ**; Nguyễn Thị Diễm T1 số tiền **80.000đ**.

Tại Cáo trạng số: 58/CT-VKS-CR ngày 16/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố Võ Ngọc P, Dương Thị L, Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu kết luận vụ án:

- Xét thấy, Võ Ngọc P, Dương Thị L, Nguyễn Thị T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng lại tiếp tục có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền vào ngày 25/9/2019 tại khu vực PL, phường TP, quận C, thành phố Cần Thơ tại nhà của Nguyễn Thị Th; cụ thể: P và T tham gia đánh bạc tại chiếu bạc thứ nhất, trong đó, tiền đặt cược của Nguyễn Thị Th **60.000đ**, Nguyễn Thị T **200.000đ**, Võ Ngọc P **60.000đ**, Nguyễn Thị Kim T **100.000đ** nên bị cáo P và bị cáo T phải chịu trách nhiệm đối với số tiền đánh bạc là **420.000đ**; đối với bị cáo L tham gia đánh bạc tại chiếu bạc thứ hai, trong đó, tiền đặt cược của Dương Thị L **180.000đ**; Nguyễn Thị Diễm T1 **60.000đ**; Nguyễn Thị M **60.000đ**; Lê Thị H **100.000đ** nên bị cáo L phải chịu trách nhiệm đối với số tiền đánh bạc là **400.000đ**. Hành vi của các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã viện dẫn.

Tuy nhiên, khi lượng hình, đề nghị xem xét tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo: các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội, chỉ cần áp dụng phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo P: cha của bị cáo là liệt sỹ, mẹ là người có công với đất nước nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bị cáo P từ **20.000.000đ** đến **30.000.000đ**.

Đối với bị cáo L: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bị cáo L từ **30.000.000đ** đến **40.000.000đ**.

Đối với bị cáo T: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bị cáo T từ **30.000.000đ** đến **40.000.000đ**.

- Về tang vật:

+ 04 bộ bài tứ sắc (trong đó có 02 bộ đã qua sử dụng); 08 cục bài tứ sắc; 33 lệnh bài màu xanh; 30 lệnh bài màu đỏ là dùng để đánh bạc nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

+ Tiền Việt Nam **820.000đ** dùng để đánh bạc nên đề nghị tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đề nghị công nhận việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra, đã trả lại cho: Dương Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số tiền **420.000đ**; Nguyễn Thị Kim T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số tiền **600.000đ**; Lê Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; Nguyễn Thị T số tiền **840.000đ**; Nguyễn Thị Diễm T1 số tiền **80.000đ**: do tài sản này không liên quan đến tội phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản sự việc ngày 25/9/2019 và lời khai của những người liên quan. Do đó, xét thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo P có một tiền sự vào ngày 17/01/2019 bị Công an phường PT, quận C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; bị cáo L và bị cáo T có 01 tiền sự vào ngày 17/5/2019 bị Ủy ban nhân dân quận C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng đến ngày 25/9/2019, khi chưa hết thời hạn được coi là không bị xử phạt vi phạm hành chính mà còn vi phạm, các bị cáo lại tiếp tục tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền với người khác tại khu vực PL, phường TP, quận C, thành phố Cần Thơ; trong đó, số tiền dùng để đánh bạc của Võ Ngọc P, Nguyễn Thị T là **420.000đ**, Dương Thị L là **400.000đ**; hành vi các bị cáo đã thực hiện là một hình thức đánh bạc trái phép với mục đích ăn thua bằng tiền mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép; do đó, đã đủ cơ sở kết luận: Võ Ngọc P, Nguyễn Thị T và Dương Thị L phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là chính xác.

[3] Đánh bạc trái phép dưới bất cứ hình thức nào được ăn thua bằng tiền hay hiện vật thì đều bị pháp luật nghiêm cấm vì đó là tệ nạn xã hội, từ tệ nạn đánh bạc tất yếu kéo theo hàng loạt hệ lụy là những tội phạm khác, xâm phạm đến tình hình trật tự xã hội, gây mất trật tự công cộng, xâm phạm công cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa mới, con người mới mà chính quyền và nhân dân ta đang ra sức thực hiện.

[4] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức và hiểu biết những quy định pháp luật bị Nhà nước cấm, không được vi phạm, thấy và biết rõ tác hại của việc cờ bạc đã gây bao cảnh nhà tan cửa nát, đổ vỡ hạnh phúc, thậm chí từ cờ bạc phát sinh những tội phạm khác hậu quả không lường nhưng các bị cáo vẫn thực hiện, chứng tỏ động cơ tham lam, mục đích thu lợi bất chính, tính chất cố ý của mặt chủ quan tội phạm.

[5] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau: các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội, chỉ cần áp dụng phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo P: cha bị cáo là liệt sỹ; mẹ là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1, khoản 2 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, về nhân thân, năm 2016 đã bị xử phạt hành chính 02 lần về hành vi đánh bạc vào tháng 02/2016 và tháng 10/2016 (bút lục số 237) nên phải có mức hình phạt tương xứng.

Đối với bị cáo L: về nhân thân: ngày 20/12/2013, bị Công an quận C, thành phố Cần Thơ xử phạt hành chính theo Quyết định số 07/QĐ; ngày 22/12/2016 về hành vi đánh bạc, bị Ủy ban nhân dân quận C ra Quyết định xử phạt hành chính số 4800/QĐ về hành vi đánh bạc; ngày 10/10/2017, bị Ủy ban nhân dân quận C ra

quyết định xử phạt hành chính số 4240/QĐ về hành vi đánh bạc nên cần cân nhắc khi lượng hình.

Đối với bị cáo T: hiện đang bị bệnh suy thận mạn tính, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị Kim T, Nguyễn Thị Diễm T1, Lê Thị H: do chưa đủ yếu tố truy cứu trách nhiệm hình sự nên đã bị xử phạt vi phạm hành chính; tuy nhiên, các đối tượng cần phải từ bỏ hành vi đánh bạc trái phép để tránh bị xử lý hình sự sau này.

[7] Về vật chứng:

+ 04 bộ bài tứ sắc (trong đó có 02 bộ đã qua sử dụng); 08 cục bài tứ sắc; 33 lệnh bài màu xanh; 30 lệnh bài màu đỏ là công cụ dùng để đánh bạc nên cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Tiền Việt Nam **820.000đ** là tiền dùng để đánh bạc nên cần tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Cơ quan điều tra, đã trả lại cho: Dương Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số tiền **420.000đ**; Nguyễn Thị Kim T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số tiền **600.000đ**; Lê Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; Nguyễn Thị T số tiền **840.000đ**; Nguyễn Thị Diễm T1 số tiền **80.000đ**: do tài sản này không liên quan đến tội phạm, là đúng quy định nên cần công nhận việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra.

[8] **Về án phí:** Mỗi Bị cáo phải chịu **200.000đ** án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: **Võ Ngọc P** phạm tội: “**Đánh bạc**”.

Phạt tiền **Võ Ngọc P: 20.000.000đ** (Hai mươi triệu đồng).

2. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: **Dương Thị L** phạm tội: “**Đánh bạc**”.

Phạt tiền **Dương Thị L: 30.000.000đ** (Ba mươi triệu đồng).

3. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: **Nguyễn Thị T** phạm tội: “**Đánh bạc**”.

Phạt tiền **Nguyễn Thị T: 20.000.000đ** (Hai mươi triệu đồng).

4. Về vật chứng: Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

+ Tịch thu, tiêu hủy: 04 bộ bài tứ sắc (trong đó có 02 bộ đã qua sử dụng); 08 cục bài tứ sắc; 33 lệnh bài màu xanh; 30 lệnh bài màu đỏ.

+ Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước tiền dùng để đánh bạc: **820.000đ** (theo biên lai số 006380 ngày 28/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C).

+ Công nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra, đã trả lại cho: Dương Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số tiền **420.000đ**; Nguyễn Thị Kim T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số tiền **600.000đ**; Lê Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; Nguyễn Thị T số tiền **840.000đ**; Nguyễn Thị Diễm T1 số tiền **80.000đ**.

5. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu **200.000đ** (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với các bị cáo; kể từ ngày nhận được bản sao bản án đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo và các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ.
- VKSND Q. C.
- VKSND Tp. Cần Thơ.
- Trại giam, Công an Q. C.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo.
- Các đương sự.

Nguyễn Thị Thùy Trang